

MÔ HÌNH LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HIỆN NAY

Nguyễn Khánh Như

Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Bài viết giới thiệu về mô hình Lớp học đảo ngược (Flipped Classroom) và sự cần thiết áp dụng mô hình này trong dạy học môn Lịch sử ở trường trung học phổ thông hiện nay nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực tự học cho học sinh trung học phổ thông. Mô hình Lớp học đảo ngược ngày càng được áp dụng phổ biến ở nhiều nước trên thế giới. Thông qua tổng hợp những nghiên cứu và bài viết về Lớp học đảo ngược, đồng thời phân tích lợi ích và những điểm cần lưu ý khi áp dụng mô hình này vào thực tiễn dạy học Lịch sử ở trường phổ thông, tác giả khẳng định tính cấp thiết của việc áp dụng mô hình Lớp học đảo ngược vào giảng dạy Lịch sử ở các trường trung học phổ thông Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: *Lớp học đảo ngược; dạy học lịch sử; người học; giáo viên; trung học phổ thông.*

Ngày nhận bài: 24/9/2019; Ngày hoàn thiện: 04/12/2019; Ngày đăng: 31/12/2019

THE FLIPPED CLASSROOM MODEL IN TEACHING HISTORY AT THE PRESENT HIGH SCHOOLS

Nguyen Khanh Nhu

TNU - University of Education

ABSTRACT

This article introduces the Flipped Classroom model and the need of applying this model to teaching history in high school. The purpose of the Flipped Classroom model is to improve the quality of education as well as to develop critical thinking skills, problem-solving skills and self-study capacity of the high school student. This teaching model becomes an increasingly popular instructional method in many countries over the world. This article summarizes quality researches and articles studying this teaching model as well as shows the advantages and disadvantage of using the flipped learning approach in teaching History in high schools. Through this study, the author affirms the importance of applying the Flipped Classroom model in teaching History in Vietnamese current high schools.

Keywords: *Flipped classroom; teaching history; learner; teacher; high school.*

Received: 24/9/2019; Revised: 04/12/2019; Published: 31/12/2019

1. Đặt vấn đề

Những năm gần đây, mô hình lớp học đảo ngược (Flipped Classroom) xuất hiện ở nước ta khá thường xuyên. Lớp học đảo ngược (LHĐN) là mô hình giáo dục tiên tiến được ứng dụng dựa trên sự phát triển của công nghệ eLearning và phương pháp dạy học hiện đại. Việc áp dụng mô hình LHĐN trong dạy học nói chung và dạy học Lịch sử nói riêng góp phần phát huy tính tích cực, chủ động của người học cũng như năng lực xây dựng, thiết kế kế hoạch dạy học và tổ chức hoạt động dạy học của giáo viên (GV) Lịch sử. Với cách tiếp cận mới, việc học Lịch sử của học sinh (HS) trở nên chủ động thay vì bị nhồi nhét thông tin về các sự kiện và số liệu. Thông qua các hoạt động học tập tích cực, học sinh tự nhập thân vào lịch sử, xây dựng lòng yêu thích lịch sử, kiến thức và tư duy lịch sử cho riêng mình. Để thực hiện có hiệu quả việc áp dụng mô hình này vào bài học Lịch sử ở trường trung học phổ thông (THPT), giáo viên cần tiến hành nghiêm túc, đồng bộ, chặt chẽ những qui trình xây dựng và triển khai bài giảng Lịch sử.

Trong bài viết này, tác giả đi sâu tìm hiểu bản chất của mô hình lớp học đảo ngược và sự cần thiết của việc áp dụng mô hình lớp học đảo ngược trong dạy học Lịch sử (DHLS) ở trường THPT.

2. Giải quyết vấn đề

2.1. Bản chất của mô hình lớp học đảo ngược trong dạy học Lịch sử ở trường trung học phổ thông

Mô hình lớp học đảo ngược là mô hình dạy học đang được áp dụng tại nhiều nước trên thế giới, giúp đề cao tính chủ động nghiên cứu khoa học, kích thích sự sáng tạo của người dạy lẫn người học. Các nhà giáo dục khu vực Đông Nam Á có chung quan điểm như vậy về vấn đề đổi mới chất lượng giáo dục theo hướng tăng cường kỹ năng, kích thích đổi mới sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh.

2.1.1. Sự hình thành và khái niệm “Lớp học đảo ngược”

Từ những năm 20 của thế kỉ XX, Eric MaZur – nhà giáo, nhà vật lý học người Mỹ đã phát triển phương pháp hướng dẫn theo cặp và nhận thấy rằng việc sử dụng máy tính trong giảng dạy giúp ông hướng dẫn học viên chủ động học tập chứ không chỉ là giáo viên diễn thuyết trên bục giảng.

Năm 1993, tác giả Alison King xuất bản công trình “From sage on the stage to guide on the side” (Từ nhà thông thái trên các tượng đài thành người đồng hành bên cạnh bạn) trên tạp chí “Dạy học đại học” tập 41, số 1 (Winter, 1993), trang 30-35, trong đó nhấn mạnh việc chú trọng vào việc giáo viên cần sử dụng thời gian ở lớp để tổ chức cho học sinh tìm hiểu ý nghĩa của bài học hơn là truyền đạt thông tin. Mặc dù chưa đưa ra khái niệm “flipped classroom” nhưng công trình của King thường được các nhà giáo dục trích dẫn như là sự thúc đẩy và cách tân cho phép dành không gian lớp học vào các hoạt động học tập tích cực.

Đến năm 2000, các tác giả Lage, Platt và Treglia xuất bản công trình “Đảo ngược lớp học - cánh cửa dẫn đến sự sáng tạo môi trường học tập trọn vẹn”, trong đó giới thiệu các nghiên cứu về lớp học đảo ngược tại các trường cao đẳng.

Mô hình LHĐN (flipped classroom) phát triển mạnh từ những năm 2000 đến nay tại Mỹ. LHĐN là phương pháp mà trong đó, giảng viên sẽ đưa các bài giảng, tài liệu học tập, thậm chí cả bài tập để sinh viên tự học, tự nghiên cứu và làm trước ở nhà. Sau đó, khi đến lớp sẽ có thời gian để giảng viên và cả lớp cùng thảo luận chuyên sâu. Thông qua mô hình dạy và học này, giảng viên có nhiều thời gian để giúp sinh viên học tốt hơn [1].

Đặc biệt, người có công lớn cho mô hình flipped classroom là Salman Khan. Năm 2004, Khan bắt đầu ghi hình bài giảng của mình thành các video để phụ đạo cho em họ sống ở một bang khác. Những video này được đưa lên YouTube và rất được yêu thích. Từ

đó Salman Khan thành lập học viện Khan, cho đến nay đã có khoảng 2200 video bao gồm tất cả các môn học, từ những kiến thức đơn giản nhất như thực hiện phép toán số học của tiểu học đến các bài giải tích vector trong chương trình đại học. Mỗi tháng có một triệu người học dùng trang web của Khan, với số lượt xem khoảng 100 đến 200.000 lượt mỗi ngày [2]. Khẩu hiệu mà học viện Khan đưa ra đây hấp dẫn: “Bạn chỉ cần biết một điều: bạn có thể học mọi thứ, miễn phí, cho mọi người, mãi mãi!”.

Mùa xuân năm 2007, Jonathan Bergmann và Aaron Sams, hai giáo viên hóa học trường THPT Woodland Park, ghi lại những bài giảng của mình và cung cấp cho HS vì nhiều lý do khác nhau đã không đến lớp một cách đầy đủ để theo kịp chương trình. Họ thông qua Khan Academy (khanacademy.org) lần đầu tiên thực hiện mô hình LHDN, cung cấp những video bài giảng là nội dung lẽ ra được giảng ở trên lớp cho học sinh xem tại nhà, còn tại lớp họ cho học sinh thảo luận và mở rộng kiến thức. Từ đó, mô hình LHDN chính thức ra đời và được biết đến như một đáp án tối ưu cho bài toán làm cách nào tăng thời gian hỗ trợ của giáo viên cho những thời điểm học sinh cần tư duy đào sâu. Tại Mỹ, kể từ khi thành lập vào tháng 1/2014, tổng số giáo viên tham gia mạng lưới dạy học bằng hình thức flipped classroom đã tăng từ 2,500 lên đến 20,000 vào tháng 6/2014. Jonathan và Aaron đã nhận được phần thưởng của tổng thống vì những thành công trong mô hình flipped classroom.

Năm 2011, trường THPT Clintondale ở Michigan đã đảo lộn toàn bộ lớp học, hiệu trưởng Greg Green đã đăng lên Youtube các video về phương pháp chơi bóng chày cho đội bóng của con trai thầy. Thầy hiệu trưởng sau đó làm việc với một giáo viên khoa học xã hội, Andy Scheel, để tổ chức 2 lớp học với tài liệu và bài tập hoàn toàn giống nhau, một lớp theo truyền thống và một lớp đảo ngược. Trong lớp học đảo ngược có nhiều học sinh đã trượt khóa học, thậm chí có vài học sinh

còn trượt nhiều lần. Sau 20 tuần, các học sinh ở lớp học đảo ngược hoàn thành xuất sắc và vượt trên học sinh lớp truyền thống. Kỳ học trước có 13% trượt, nhưng đến kỳ này không có học sinh nào ở lớp học đảo lộn có điểm dưới C+. Ở lớp học truyền thống không có sự thay đổi nào [3].

Kể từ khi ra đời, mô hình LHDN (flipped classroom) luôn được biết đến như một đáp án tối ưu cho bài toán làm cách nào tăng thời gian hỗ trợ của giáo viên cho những thời điểm học sinh cần tư duy đào sâu. Với lớp học đảo ngược, tất cả các hoạt động được thực hiện “đảo ngược” so với thông thường. Thay vì chuẩn bị giáo án lên lớp giảng bài, giáo viên thực hiện những video ngắn (dưới 10 phút) cho một nội dung nhỏ, sau đó chia sẻ qua Internet cho các học viên xem trước tại nhà. Tại giờ học trên lớp, giáo viên sẽ dành thời gian giải đáp cho những học sinh có các vấn đề chưa hiểu rõ hoặc cần mở rộng thêm, đồng thời giáo viên cũng có thể tổ chức cho học sinh làm việc theo nhóm, thảo luận sâu hơn về kiến thức.

Như vậy, định nghĩa đơn giản, phương pháp “lớp học đảo ngược” đã đảo ngược trình tự học tập truyền thống; người học lắng nghe bài giảng khi ở nhà còn bài tập về nhà sẽ được thực hiện trên lớp. Với sự phát triển của công nghệ hiện đại, sinh viên có thể tiếp cận với video bài giảng trực tuyến bằng nhiều phương tiện như máy tính bảng, điện thoại di động, laptop và chủ động việc học ở mọi không gian thời gian.



Sơ đồ 1. Sơ đồ thể hiện thang đo tư duy Bloom (2001)[4]

Cơ sở khoa học của phương pháp này là thang đo tư duy Bloom (2001). Theo thang đo này, “nhớ, hiểu” lý thuyết là những hoạt động đòi hỏi mức tư duy thấp nhất, do đó, học sinh có thể tự xử lý một mình tại nhà; còn việc áp dụng, phân tích và sáng tạo dựa trên kiến thức đã có là hoạt động đòi hỏi mức tư duy sâu hơn, và cần được thực hiện tại lớp, khi có thầy cô và bạn bè cùng chia sẻ, hỗ trợ.

Theo một cuộc khảo sát do Sophia Learning và Flipped Learning Network tiến hành hồi tháng 5 năm 2014, số lượng giáo viên áp dụng mô hình Flipped Classroom trong giảng dạy ở Mỹ tăng lên 78% trong năm 2014, so với chỉ 48% vào năm 2012. Trong đó, các giáo viên tham gia khảo sát đều đồng ý rằng mô hình này giúp thái độ học tập trong lớp được cải thiện rất nhiều và điểm số của học sinh tăng lên 67% so với cách học truyền thống. Ngoài ra, 3/4 trong tổng số 180.000 học sinh trung học tham gia cuộc khảo sát Speak Up năm 2013 cũng đồng ý rằng Flipped Classroom mang lại hiệu quả học tập cao hơn so với bình thường. Với những ưu điểm trên, Flipped Classroom được nhiều cơ sở giáo dục ở Mỹ áp dụng trong giảng dạy, chủ yếu ở các bậc trung học và đại học [5].

2.1.2. *Áp dụng mô hình lớp học đảo ngược trong dạy học bộ môn Lịch sử ở trường THPT*

Hiện nay, việc đổi mới các phương pháp dạy học đang là định hướng chủ đạo nhằm phát triển năng lực người học, do đó, việc tìm ra những phương pháp hiệu quả, phù hợp với dạy học bộ môn là vấn đề cần thiết và cấp bách. Phương pháp LHĐN có tính khả thi cao trong việc phát triển năng lực tự học, kỷ luật và ý chí của người học. Hiệu quả của phương pháp này đã được kiểm chứng từ lâu ở nhiều quốc gia có nền giáo dục phát triển mạnh mẽ như Australia, Mỹ và các nước châu Âu...

Xuất phát từ tính ứng dụng, hiệu quả của mô hình LHĐN và đặc trưng của kiến thức lịch sử cho thấy, đây là mô hình phù hợp, cần thiết trong dạy và học lịch sử, giúp học sinh tích cực, chủ động chiếm lĩnh các kiến thức khoa học lịch sử và biết vận dụng kiến thức lịch sử để giải quyết các nhiệm vụ học tập, thực tiễn.

Theo mô hình lớp học đảo ngược, học sinh THPT có thể xem các bài giảng môn Lịch sử ở nhà qua mạng. Giờ học trên lớp sẽ dành cho các hoạt động hợp tác giúp học sinh củng cố thêm các khái niệm đã tìm hiểu. Học sinh sẽ chủ động trong việc tìm hiểu, nghiên cứu lý thuyết hơn, các em có thể tiếp cận video bất kỳ lúc nào, có thể dừng bài giảng lại, ghi chú và xem lại nếu cần (điều này là không thể nếu nghe giáo viên giảng dạy trên lớp). Công nghệ eLearning giúp học sinh hiểu kỹ hơn về lý thuyết từ đó sẵn sàng tham gia vào các buổi học nhóm, bài tập nâng cao tại giờ học của lớp, giúp việc học tập hiệu quả hơn, giúp người học tự tin hơn. Thời gian ở lớp được dành để khám phá các chủ đề sâu hơn về lịch sử và khoa học xã hội, tạo ra những cơ hội học tập thú vị cho học sinh trung học phổ thông. Những video giáo dục trực tuyến được thiết kế để truyền tải nội dung tập trung vào lý thuyết. Ngoài ra, nội dung của LHĐN có thể xây dựng ở nhiều hình thức khác nhau (thậm chí có thể sử dụng nội dung của đơn vị cung cấp phía ngoài). LHĐN cho phép giáo viên dành thời gian nhiều hơn với từng cá nhân học sinh chưa hiểu kỹ bài giảng. Và tại LHĐN, học sinh có thể chủ động làm chủ các cuộc thảo luận về bài học Lịch sử và liên hệ bài học các môn khác.

Nền tảng của phương pháp này dựa trên thang Bloom, gồm các cấp độ nhận thức được xếp theo mức độ tăng dần: Nhớ - Hiểu - Áp dụng - Phân tích - Đánh giá và Sáng tạo. Trong đó, ở lớp học môn Lịch sử truyền thống, do thời gian trên lớp có hạn nên giáo viên chỉ có thể giúp người học đạt được 3 mức đầu tiên trong thang Bloom. Để đạt các mức độ cao hơn, học sinh cần tự nỗ lực học tập, nghiên cứu tại nhà và đây thường là trở ngại lớn cho đa số người học. Với lớp học đảo ngược, 3 mức độ đầu được học sinh THPT thực hiện ở nhà thông qua những tài liệu lịch sử được cung cấp trước từ giáo viên. Thời gian ở lớp, giáo viên và học sinh sẽ cùng làm việc nhằm đạt 3 bậc thang sau của nhận thức. Ví dụ: Khi triển khai lớp học đảo ngược chủ đề “Xã hội cổ đại – trung đại” (Sách giáo khoa Lịch sử lớp 10 – chương

trình chuẩn), học sinh được giao nhiệm vụ tìm hiểu trước nội dung kiến thức về Văn minh phương Đông và phương Tây cổ đại, Trung Quốc - Ấn Độ - Đông Nam Á - Tây Âu thời trung đại thông qua sách giáo khoa, bài giảng eLearning giáo viên Lịch sử cung cấp và các kênh thông tin khác. Thời gian trên lớp, thầy và trò sẽ tổ chức các hoạt động thảo luận cá nhân, hợp tác nhóm để tranh luận, bổ sung, góp ý xây dựng và hoàn thiện nội dung chủ đề. Qua đó, học sinh được lựa chọn các nội dung bài học yêu thích để thuyết trình, tranh luận và bổ sung kiến thức; giáo viên Lịch sử cũng có điều kiện để hoàn thiện nội dung bài giảng, phát triển năng lực tự học và nâng cao cảm hứng học tập tích cực cho học sinh.

Ở lớp học truyền thống, học sinh đến lớp nghe giảng bài lịch sử một cách thụ động (Low thinking). Sau đó các em về nhà làm bài tập và quá trình làm bài tập sẽ khó khăn nếu học sinh không hiểu bài. Lúc này cha mẹ các em sẽ phải đóng vai người thầy bắt đầu để giúp con mình làm bài và hầu hết đều không thành công trong vai trò này, hoặc rất vất vả vì phụ huynh không có kiến thức chuyên môn.

Một số lợi ích chính từ mô hình này là nội dung giảng dạy môn Lịch sử được chuẩn hóa và đa dạng hóa. Sự tương tác của thầy và trò được liên tục và cá thể hóa. Tốc độ học và mức độ học tùy thuộc năng lực của mỗi học sinh và có thể tiếp cận về nội dung bất cứ lúc nào. Giáo viên Lịch sử thông qua đó có thể tích lũy dần và phát triển các nội dung giảng dạy mà không cần lặp đi lặp lại các nội dung cơ bản. Thời gian lên lớp được sử dụng để khám phá sâu hơn các chủ đề lịch sử và tạo ra cơ hội mở rộng, tìm hiểu những nguồn kiến thức khác có ý nghĩa.

Như vậy, nhiệm vụ truyền đạt kiến thức bài học lịch sử mới thuộc người thầy, và theo thang tư duy Bloom thì nhiệm vụ này chỉ ở những bậc thấp (tức là “Biết” và “Hiểu”). Còn nhiệm vụ của học sinh là làm bài tập vận dụng và nhiệm vụ này thuộc bậc cao của thang tư duy (bao gồm “Ứng dụng”, “Phân tích”, “Tổng hợp” và “Đánh giá”). Điều trở ngại ở đây đó là nhiệm vụ bậc cao lại do học

sinh và phụ huynh là những người không có chuyên môn đảm nhận.

2.2. Ưu điểm và nhược điểm của mô hình Lớp học đảo ngược khi áp dụng vào bài học Lịch sử ở trường trung học phổ thông

2.2.1. Ưu điểm

Ưu điểm đầu tiên của LHDN là giúp người học phát triển khả năng tự học trong môi trường thuận lợi nhất. Ở lớp học môn Lịch sử truyền thống, học sinh ở những trình độ và khả năng tiếp nhận khác nhau phải bắt kịp với nhịp điệu giảng bài của giáo viên giảng dạy bộ môn Lịch sử tại lớp đó, tuy nhiên, trong quá trình tự học và chuẩn bị cho LHDN, học sinh sẽ được tự chủ sắp xếp việc học theo tốc độ tiếp thu và phong cách học tập của mình. Với LHDN, việc tìm hiểu kiến thức lịch sử được định hướng bởi người thầy (thông qua những giáo trình eLearning đã được giáo viên Lịch sử chuẩn bị trước cùng thông tin do học sinh tự tìm kiếm), nhiệm vụ của học sinh là tự học kiến thức mới này và làm bài tập mức thấp ở nhà. Sau đó vào giờ học trên lớp, học sinh THPT được giáo viên Lịch sử tổ chức các hoạt động để tương tác và chia sẻ lẫn nhau. Các bài tập bậc cao cũng được thực hiện tại lớp dưới sự hỗ trợ của giáo viên và các bạn cùng nhóm. Cách học này đòi hỏi học sinh phải dùng nhiều đến hoạt động trí não nên được gọi là “High thinking”. Như vậy những nhiệm vụ bậc cao trong thang tư duy được thực hiện bởi cả thầy và trò.

Một ưu điểm khác của LHDN là học sinh có thể học mọi lúc, mọi nơi và với mọi thiết bị chỉ cần thiết bị đó có thể online được như smartphone, máy tính bảng, máy tính bàn kết nối Internet... Việc tìm hiểu kiến thức được định hướng bởi người thầy (thông qua những giáo trình E-Learning đã được giáo viên chuẩn bị trước cùng thông tin do học sinh tự tìm kiếm), nhiệm vụ của học sinh là tự học kiến thức mới này và làm bài tập mức thấp ở nhà. Sau đó vào lớp các em được giáo viên tổ chức các hoạt động để tương tác và chia sẻ lẫn nhau. Các bài tập bậc cao cũng được thực hiện tại lớp dưới sự hỗ trợ của giáo viên và các bạn cùng nhóm.

Sử dụng hiệu quả phương pháp này sẽ phân biệt rõ thời gian trên lớp chỉ luyện tập và ôn tập, hỏi đáp kiến thức, không bị lẫn với thời gian nghe giảng như phương pháp truyền thống, đồng thời giảm được thời gian dành cho những khái niệm mà học sinh dễ dàng nắm bắt để tập trung vào các vấn đề khó hơn, sâu hơn. Khi hướng vào dạy học cá thể, giáo viên có nhiều thời gian trên lớp hơn để tiếp cận các học sinh yếu kém; Học sinh có thể thu lại hoặc xem đi xem lại đoạn video bài giảng chưa hiểu; Học sinh vắng mặt sẽ không bỏ lỡ bài giảng; Phụ huynh có thể phối hợp cùng giáo viên trọng việc hướng dẫn học tập của học sinh.

2.2.2. Nhược điểm

Mô hình LHDN có những nhược điểm khi vận dụng vào quá trình dạy học ở trường THPT do đặc thù của giáo dục mỗi nước cũng như tính cách và kỹ năng của học sinh. Trước hết nó làm mất nhiều thời gian và công sức cho việc soạn giảng của giáo viên. Với khối lượng kiến thức khổng lồ và số môn học trong một năm quá nhiều thì việc học tập theo phương pháp này là khó khả thi. Cộng với việc kiểm tra đánh giá vẫn chưa rõ ràng theo tiêu chí đánh giá toàn diện chứ không chỉ chú trọng đánh giá về mặt nội dung thì giáo viên vẫn còn vất vả chạy theo kiểu “thi gì dạy nấy”.

Ngoài ra, muốn thực hiện các bài giảng E-Learning và sử dụng các công cụ khác để tổ chức hoạt động học tập trong lớp thì đòi hỏi giáo viên phải giỏi về công nghệ và vững về phương pháp. Mặc dù vậy, không phải học sinh nào cũng hứng thú hợp tác hoặc do đường truyền Internet kém sẽ gây gián đoạn việc học tập ở nhà. Cuối cùng giáo viên, tổ bộ môn phải có một kế hoạch đồng bộ và xuyên suốt năm học vì không phải bài học nào cũng phù hợp với phương pháp này.

Mô hình lớp học này không cho phép học sinh ngồi nghe thụ động về kiến thức lịch sử nên giảm được sự nhàm chán. Mặc dù vậy, muốn quá trình đảo ngược thành công thì những giáo trình eLearning về Lịch sử phải rất bài bản và hấp dẫn để lôi cuốn được học sinh không xao lãng mà tập trung vào việc học. Vì lý do đó,

phương pháp này phải gắn chặt với phương pháp eLearning, giáo viên Lịch sử cũng cần quản lý và đánh giá được việc tiếp thu kiến thức của học sinh THPT thông qua các bài tập nhỏ đi kèm với giáo trình.

2.3. Những khó khăn khi áp dụng mô hình Lớp học đảo ngược trong dạy học bộ môn Lịch sử ở trường trung học phổ thông

Trong thực tế, khi triển khai mô hình LHDN, các nhà giáo dục đối mặt với nhiều trở ngại, thách thức, từ cả GV và HS. Trở ngại đầu tiên cho HS là không phải gia đình tất cả các em đều có cơ sở hạ tầng về truyền thông đồng đều. Không phải tất cả HS đều dễ dàng truy cập, lấy được bài giảng của GV để làm việc, tiếp theo là một số lượng ngày càng nhiều các phụ huynh và nhà giáo dục không tin rằng chúng ta cần đánh cắp thời gian ở nhà của trẻ em bằng các bài tập về nhà bắt buộc. Họ cho rằng với các em, thời gian ở nhà cần thiết dành cho những đam mê riêng, cho sự kết nối với bạn bè và gia đình, để vui chơi hoặc tham gia các hoạt động xã hội, thể thao...

Ngoài ra, do chưa hiểu thấu đáo về LHDN, nhiều GV sẽ đưa ra những biện pháp sư phạm sai lệch. Nếu tổ chức không cẩn thận, chỉ mang tính hình thức thì LHDN cũng là một dạng của lớp học truyền thống. Tuy nhìn qua thì mô hình này có vẻ hiện đại, mới mẻ nhưng bản chất vẫn là GV đưa ra bài giảng của mình và HS theo đó để thực hiện.

Ở Việt Nam, mô hình LHDN vẫn chưa được Bộ GD&ĐT “chính thức thừa nhận”, rất ít những thông tin, bài viết về flipped classroom trên các báo giáo dục. Một vài giáo viên áp dụng mô hình này một cách tự phát, rời rạc, không có sự kết nối, không có môi trường để lan tỏa. Có rất ít những khảo cứu công phu về flipped classroom mà chỉ có những bài viết mang tính giới thiệu, biên dịch một cách sơ lược.

Nếu có điều kiện về vật chất, các học sinh THPT cũng chưa có thói quen vào mạng học bài. Nếu không có sự giám sát và tinh thần kỷ luật cao, các em dễ sa đà, mất thời gian vào các kênh hấp dẫn khác trên internet. Mô hình này cũng cần có sự đồng thuận lớn từ phụ huynh và gia đình HS.

Khi bắt tay vào xây dựng mô hình này, các giáo viên THPT ở Việt Nam không có thuận lợi như ở các nước nói tiếng Anh, vốn được thừa hưởng một kho tài liệu khổng lồ từ học viện Khan hay tổ chức Ted.

Với GV THPT nói chung và GV Lịch sử nói riêng, mô hình này buộc họ phải dành rất nhiều thời gian, tiền bạc và năng lực công nghệ đầu tư cho các sản phẩm gửi đến HS.

Nếu khắc phục được những trở ngại trên thì phương pháp lớp học đảo ngược - Flipped classroom - sẽ là rất tuyệt vời cho việc rèn kỹ năng thế kỷ 21. Điều chúng ta cần nhất là sự liên kết. Mô hình muốn thành công, các GV không thể hoạt động riêng lẻ. Họ cần đến những diễn đàn để chia sẻ và học hỏi kinh nghiệm. Mạng lưới flipped classroom ở Mỹ có đến 22.000 GV và các nhà giáo dục tham gia.

Các bộ phận quản lý ở trường học và các cấp phòng, sở, Bộ Giáo dục và Đào tạo cần có những khuyến khích, tạo “không gian thông thoáng” cho những GV tâm huyết có điều kiện làm việc, thử sức và cống hiến. Ngay tại Mỹ, dù đã có nhiều thử nghiệm, LHDN vẫn đang là vấn đề thời sự của giáo dục Mỹ. Để bắt tay xây dựng hiệu quả mô hình flipped classroom, các GV cần lắng nghe lời khuyên các chuyên gia để có thể tạo được những video hiệu quả. Nếu chúng ta thực tâm muốn đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học và hội nhập với quốc tế thì lý thuyết và các kế hoạch triển khai mô hình LHDN phải được đặt trên bàn các nhà giáo dục tâm huyết.

Hiện nay ở Việt Nam, đã có một số cơ sở giáo dục sử dụng mô hình LHDN trong giảng dạy như Đại học FPT, Anh ngữ Việt Mỹ VATC, Trung tâm Anh ngữ Quốc tế Apollo và các trang web giáo dục trực tuyến như Zuni.vn và Moon.vn. Đại học FPT đã triển khai mô hình này trên 4 lớp với 100 sinh viên. Kết quả cho thấy, số sinh viên thi đỗ thực hành tại Đại học FPT tăng từ 30% ở các lớp thông thường lên 53% khi áp dụng LHDN [6].

Tuy đã có một số đơn vị giáo dục áp dụng mô hình LHDN như đã nói, nhưng con số này xem ra còn quá khiêm tốn. Một trong những khó

khăn lớn nhất cản trở sự phát triển và phổ biến của mô hình LHDN là vì chúng ta vẫn chưa có một bộ công cụ quản lý lớp học hiệu quả cho đại đa số giáo viên. Để thực hiện, giáo viên không đơn giản chỉ đưa video lên các trang mạng như Youtube hay ZingTV, mà quan trọng hơn hết phải quản lý được tình trạng học tập của học sinh và tương tác với học sinh.

3. Kết luận

Mô hình Lớp học đảo ngược (Flipped Classroom) là mô hình dạy học đang được áp dụng phổ biến tại nhiều nước trên thế giới, giúp đề cao tính chủ động nghiên cứu khoa học, kích thích sự sáng tạo của người dạy và phát huy tính tích cực, chủ động của người học. Có thể thấy, mặc dù Flipped Classroom chưa thể đảo ngược ngay được cách dạy truyền thống của đại đa số giáo viên tại Việt Nam hiện nay, những mô hình hỗ trợ LHDN cũng chưa có nhiều, nhưng tiềm năng trong tương lai của Flipped Classroom là rất lớn khi nền giáo dục Việt Nam đang tìm kiếm một cách thức giáo dục phù hợp với định hướng lấy học sinh làm trung tâm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1]. Wikipedia, “*Flipped classroom*”, posted on September 05, 2019. [Online]. Available: <https://en.wikipedia.org/wiki/Flippedclassroom>. [Accessed September 05, 2019].
- [2]. Salmankhan, “*Let's use video to reinvent education*”, 2011. [Online]. Available: <https://www.ted.com/talks/salman-khan-let-s-use-video-to-reinvent-education>. [Accessed September 05, 2019].
- [3]. H. Vieira, C. P. Ribeiro, “*Implementing flipped classroom in history: the reactions of eighth grade students in a portuguese school*”, posted on July 2018. [Online]. Available: <http://dx.doi.org/10.17159/2223-0386/2018/n18a3>. [Accessed September 05, 2019].
- [4]. H. O. K. Ahmed, “*Flipped Learning As A New Education Paradigm: An Analytical Critical Study*”, posted on April 2016. [Online]. Available: [10.19044/esj.2016.v12n10p417](https://doi.org/10.19044/esj.2016.v12n10p417). [Accessed September 05, 2019].
- [5]. Speak Up 2014 National Research Project Findings, “*Flipped Learning continues to trend for third year*”, February, 2015. [Online]. Available: <https://flippedlearning.org/research-reports-studies/>. [Accessed September 05, 2019].
- [6]. C. Nguyen, “*Teaching Flipped Classroom*” (In Vietnamese), posted on April 04, 2016. [Online]. Available: <http://tiasang.com.vn/-giao-duc/day-hoc-theo-mo-hinh-flipped-classroom-9534>. [Accessed September 05, 2019].